

Bản án số: 450/2018/DS-ST
Ngày: 29- 6- 2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Kim Yến

Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2017/TLST - DS ngày 15/8/2017 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2018/QĐXXST- DS ngày 19/6/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T

Trụ sở: Tầng 2 Tòa nhà A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh có ông Phạm Thanh N, sinh năm 1994, địa chỉ liên lạc: đường D, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (giấy ủy quyền số: 1459/UQTT-QTRR.18 ngày 30/3/2018).

- *Bị đơn:* Bà Võ Hoàng O, sinh năm 1979

Địa chỉ: đường H, Phường K, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông N có mặt, bà O vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10/7/2017 và trong quá trình xét xử, ông Phạm Thanh N đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T (sau đây gọi là Công ty) trình bày: Ngày 17/8/2015 bà Võ Hoàng O có ký Hợp đồng tín dụng số 20150815-100155-0010 với Công ty và được công ty duyệt cho vay số tiền 18.990.000 đồng, lãi suất 4,17%/tháng để tiêu

dùng cá nhân, hình thức tín chấp. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà O có trách nhiệm thanh toán tổng cộng số tiền gồm cả gốc và lãi là 30.402.000 đồng, trả chậm trong 24 tháng, bắt đầu từ ngày 18/9/2015. Thực hiện theo hợp đồng, bà O đã nhận đủ số tiền và thanh toán cho Công ty 07 kỳ với tổng số tiền đã trả là 8.869.000 đồng (trong đó tiền gốc là: 3.776.669 đồng, tiền lãi là: 5.092.331 đồng). Kể từ ngày 30/5/2016, bà O không thanh toán cho công ty nên nguyên đơn khởi kiện bà O tại Tòa án. Sau khi Công ty khởi kiện, bà O thanh toán tiếp cho công ty số tiền 6.000.000 đồng. Như vậy, bà O còn nợ Công ty tổng cộng là: 15.533.000 đồng, tuy nhiên cho công ty có chính sách giảm một phần gốc và lãi là: 2.476.530 đồng cho bà O để khuyến khích khách hàng thanh toán nợ. Tính đến ngày 29/6/2018, bà O còn nợ công ty tổng cộng 13.056.470 đồng (mười ba triệu không trăm năm mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng), gồm nợ gốc: 9.213.331 đồng và nợ lãi: 3.843.139 đồng. Nay nguyên đơn yêu cầu bà O có trách nhiệm trả số tiền 13.056.470 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn là bà Võ Hoàng O đã được tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và triệu tập đến Tòa để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà O vắng mặt. Do bà O vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Ông N đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu bà O phải thanh toán số tiền tổng cộng là 13.056.470 đồng (mười ba triệu không trăm năm mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng) trong đó bao gồm tiền gốc: 9.213.331 đồng, tiền lãi: 3.843.139 đồng một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn là bà O vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, quan hệ pháp luật tranh chấp.

Về nội dung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về thẩm quyền giải quyết: Công ty TNHH Một thành viên Ngân hàng T khởi kiện yêu cầu bà Võ Hoàng O về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn là bà O trú tại quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh, theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, ông N đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn bà O vắng mặt, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

Căn cứ vào đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20150815-100155-0010 ngày 17/8/2015 của bà O với Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T và văn bản xác nhận giải ngân số: 320/BĐVN -TTĐS ngày 21/01/2017 thì có đủ cơ sở xác định bà Võ Hoàng O đã vay Công ty số tiền 18.990.000 đồng, lãi suất 4,17%/tháng. Theo thỏa thuận bà O phải trả tổng cộng là 30.402.000 đồng, trả trong vòng 24 tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà O đã thanh toán cho Công ty tổng cộng là 14.869.000 đồng, trong đó gồm tiền vốn: 7.403.832 đồng, tiền lãi: 7.465.168 đồng. Như vậy, bà O còn nợ tổng cộng là 15.533.000 đồng – 2.476.530 đồng (số tiền Công ty giảm cho bà O) = 13.056.470 đồng. Nay đại diện nguyên đơn yêu cầu bà O trả tổng cộng số tiền 13.056.470 đồng, bao gồm tiền gốc: 9.213.331 đồng, tiền lãi: 3.843.139 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy bà O không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận mà hai bên ký kết là vi phạm nghĩa vụ của người vay tài sản nên nguyên đơn yêu cầu bà O phải thanh toán tổng cộng số tiền là 13.056.470 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà O phải nộp số tiền là: 13.056.470 đồng x 5% = 652.823 đồng (sáu trăm năm mươi hai ngàn tám trăm hai mươi ba đồng).

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471, khoản 1 Điều 474 Bộ luật Dân sự 2005;

- Căn cứ vào Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Võ Hoàng O có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T số tiền tổng cộng là 13.056.470 đồng (mười ba triệu không trăm năm mươi sáu ngàn bốn trăm bảy mươi đồng) trong đó bao

gồm tiền gốc: 9.213.331 đồng, tiền lãi: 3.843.139 đồng một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Hoàng O chưa thi hành số tiền nợ gốc nêu trên thì hàng tháng bà O còn phải trả Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: 652.823 đồng (sáu trăm năm mươi hai ngàn tám trăm hai mươi ba đồng) do bà Võ Hoàng O nộp.

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí 476.412 đồng (bốn trăm bảy mươi sáu ngàn bốn trăm mười hai đồng) cho Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0006703 ngày 09/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Công ty tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Võ Hoàng O được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Hương